

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy
khóa XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng Sản Việt Nam;
 - Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy số 04-QC/TU ngày 27/10/2021 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Lâm Đồng khóa XI, nhiệm kỳ 2020-2025;
 - Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Huyện lần thứ XIII; Quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Huyện khóa XIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025;
- Ban Chấp hành Đảng bộ huyện quyết định Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khoá XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, như sau:

**HUYỆN ỦY ĐỨC TRỌNG
QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “*Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khoá XIII, nhiệm kỳ 2020- 2025*”.

Điều 2. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, các Tổ chức cơ sở Đảng có trách nhiệm thực hiện quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 26-QĐ/HU, ngày 01/10/2020 của Huyện ủy về Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khoá XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025. /.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- UBKT Tỉnh ủy (b/c),
- Các đ/c HUV khoá XIII,
- Các TCCS đảng,
- Các đ/c UV.UBKT/HU,
- Lưu VP/HU.

**T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Ngọc Phúc



QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khóa XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số 16-QĐ/HU ngày 28/12/2021 của Huyện ủy)

Chương I
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy là cơ quan kiểm tra, giám sát chuyên trách của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định Điều lệ Đảng; tham mưu giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng bộ.

1. Quyết định phương hướng, nhiệm vụ, chương trình công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hàng năm; tham mưu Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng hàng năm, nhiệm kỳ; tổng kết việc thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và báo cáo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy. Triệu tập và chỉ đạo hội nghị cán bộ kiểm tra toàn huyện; chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, tổ chức thực hiện quy định về tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2. Thực hiện các nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng:

2.1. Kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ cấp ủy viên. Trường hợp đảng viên có dấu hiệu vi phạm là ủy viên cùng cấp, đồng thời là cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy quản lý thì Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy báo cáo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét, chủ trì và phối hợp tiến hành kiểm tra.

2.2. Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các nguyên tắc tổ chức của Đảng, pháp luật Nhà nước.

2.3. Giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên (kể cả Huyện ủy viên, cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý) về việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy.

2.4. Giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

2.5. Giải quyết khiếu nại kỷ luật của Đảng theo thẩm quyền.

2.6. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng đối với cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp dưới. Kiểm tra tài chính đối với Văn phòng Huyện ủy, cấp ủy cấp dưới. Khi cần thiết thì kiểm tra tài chính các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Huyện ủy.

2.7. Quyết định kỷ luật Tổ chức đảng *(khi kiểm tra cách cấp)*, đảng viên theo thẩm quyền.

2.8. Quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng, sinh hoạt cấp ủy của cấp ủy viên cấp dưới theo thẩm quyền.

2.9. Quyết định hủy bỏ theo thẩm quyền hoặc yêu cầu, kiến nghị tổ chức đảng, cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thu hồi các văn bản trái quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước.

3. Tham mưu giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy:

3.1. Tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

3.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, những giải pháp nhằm giữ vững các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, tăng cường kỷ cương, kỷ luật của Đảng, chủ động phòng ngừa vi phạm kỷ luật của tổ chức đảng và đảng viên.

3.3. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Huyện ủy, các Ban của Huyện ủy tham mưu, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Đảng *(theo quy định tại Điều 30 Điều lệ Đảng)*.

3.4. Báo cáo các vụ kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật của đảng thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

3.5. Tổ chức triển khai và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan thực hiện các nghị quyết, quy định, kết luận, thông báo, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật của Đảng.

3.6. Chỉ đạo, tổ chức sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng hàng năm, nhiệm kỳ.

3.7. Một số vấn đề liên quan đến công tác cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

3.8. Phối hợp với Văn phòng Huyện ủy *(là cơ quan chủ trì)*, Ban Tổ chức Huyện ủy và các cơ quan có liên quan giúp Ban Chấp hành Đảng bộ huyện giám

sát việc thực hiện Quy chế làm việc của Ban chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy.

4. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy giao.

5. Kiểm tra, xử lý kịp thời các tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm trong các vụ việc, vụ án tham nhũng thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy theo dõi, chỉ đạo.

6. Kiểm tra, giám sát việc kê khai, công khai tài sản và thu nhập của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

7. Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, được yêu cầu tổ chức đảng và đảng viên báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu; yêu cầu các tổ chức đảng có liên quan phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát; có quyền trưng tập cán bộ, đảng viên các cơ quan, tổ chức khác khi cần thiết. Được yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên xem xét lại quyết định hoặc việc làm có dấu hiệu vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Đảng, pháp luật Nhà nước hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

8. Đề nghị Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy hoặc yêu cầu tổ chức và cá nhân có thẩm quyền thi hành kỷ luật, thay đổi hình thức kỷ luật về đảng, chính quyền, đoàn thể đối với đảng viên.

9. Xây dựng, ban hành văn bản theo thẩm quyền và trình Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận, quyết định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

10. Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới và đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

11. Cử cán bộ của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đến dự các cuộc họp cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy trực thuộc Huyện ủy và các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

12. Căn cứ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy, biên chế được duyệt của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ động bố trí, sắp xếp tổ chức, bộ máy, quy định chế độ làm việc của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy hướng dẫn mô hình tổ chức bộ máy ủy ban kiểm tra cấp dưới.

13. Hàng năm và cuối nhiệm kỳ hoặc khi có yêu cầu, đột xuất, báo cáo Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, về hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chuyên trách phụ trách, tham gia phụ trách, chịu trách nhiệm về hoạt động của Cơ quan Ủy

ban Kiểm tra Huyện ủy, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng của các địa phương, đơn vị thuộc địa bàn được phân công phụ trách.

2. Tham gia xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; trực tiếp tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phân công; làm trưởng hoặc phó trưởng đoàn kiểm tra, giám sát, tổ công tác do Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thành lập. Tham gia các Ban chỉ đạo, Tiểu ban, Hội đồng, Tổ công tác do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy thành lập. Tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát do Ban Thường vụ Huyện ủy thành lập.

3. Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, biện pháp về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Đảng bộ huyện; chủ động nắm tình hình, phát hiện, đề xuất biện pháp giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi phụ trách; theo dõi tình hình chấp hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

4. Tham dự đầy đủ các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; thảo luận, biểu quyết và cùng chịu trách nhiệm tập thể trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về các quyết định của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

5. Các thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy không phải là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện được dự các hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (*trừ những hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện họp riêng*). Được dự các cuộc họp của Ban Thường vụ Huyện ủy khi Thường trực Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phân công. Dự các cuộc họp, hội nghị có liên quan của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Huyện ủy (*khi được mời hoặc khi thấy cần thiết*).

6. Được cung cấp thông tin theo quy định của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy.

7. Giữ mối liên hệ với cấp ủy, ủy ban kiểm tra, các tổ chức đảng trong phạm vi phụ trách. Phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy trong việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

8. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Đảng, pháp luật Nhà nước.

9. Thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình. Gương mẫu, liêm chính, trong sạch, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên nghiệp và trách nhiệm; thường xuyên rèn luyện, nâng cao trình độ mọi mặt về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực hoạt động thực tiễn; không suy thoái, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực dưới mọi hình thức và kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, mưu lợi cá nhân.

10. Thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khi có quyết định nghỉ công tác để nghỉ hưu, hoặc chuyển công tác đến cơ quan khác, không cơ cấu chức danh tham gia Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thì thôi tham gia Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đương nhiệm và được báo cáo với Ban Chấp hành Đảng bộ huyện tại phiên họp gần nhất.

11. Các thành viên kiêm chức có trách nhiệm, quyền hạn như thành viên chuyên trách, tham gia lãnh đạo tập thể đối với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, theo dõi lĩnh vực đang công tác, thực hiện những nhiệm vụ cụ thể do Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phân công, trực tiếp phản ánh, đề xuất trong các cuộc họp định kỳ của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, những việc phát sinh của tổ chức đảng, đảng viên cần xem xét, giải quyết.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực, Chủ nhiệm, các Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy:

Thường trực Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy là tập thể lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, gồm Chủ nhiệm và các Phó Chủ nhiệm. Chủ nhiệm do Ban Chấp hành Đảng bộ huyện bầu; Phó Chủ nhiệm do Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy bầu trong số các ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phân công một đồng chí Phó Chủ nhiệm thường trực.

1.1. Thường trực Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo và giải quyết công việc thường xuyên của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy ủy nhiệm và nhiệm vụ do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy giao.

1.2. Thường trực Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy được Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy ủy nhiệm:

1.2.1. Lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị các nội dung trình Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tại các kỳ họp; chỉ đạo, tổ chức thực hiện các kết luận, quyết định của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các kết luận, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng (khi được giao). Triển khai thực hiện nhiệm vụ do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy giao.

1.2.2. Định kỳ hằng tháng, quý, sáu tháng hoặc khi có yêu cầu, đột xuất báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, kết quả kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

1.2.3. Tham gia ý kiến về công tác nhân sự (*bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, giới thiệu ứng cử...*) đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy trực thuộc Huyện ủy và các trường hợp nhân sự khác thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến khi được yêu cầu. Tham gia ý kiến về khen thưởng bậc cao đối với tập thể, cá nhân của các phòng, ban, ngành khi được yêu cầu.

1.2.4. Quyết định thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát, tổ công tác của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; việc xem xét, giải quyết tố cáo.

1.2.5. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung và phối hợp tổ chức thực hiện công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

1.2.6. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

2.1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy quy định tại Điều 2 Quy chế này.

2.2. Thường xuyên giữ mối liên hệ công tác và chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về toàn bộ hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

2.3. Chủ trì các cuộc họp của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Thường trực Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; đề xuất những nội dung, chương trình, những vấn đề cần thảo luận, giải quyết trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

2.4. Chỉ đạo, chủ trì một số cuộc kiểm tra, giám sát hoặc thăm tra, xác minh những trường hợp tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ lãnh đạo của huyện và các thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khi có dấu hiệu vi phạm, bị tố cáo hoặc khiếu nại kỷ luật đảng; được ủy quyền nghe và báo cáo đầy đủ ý kiến trình bày của tổ chức đảng hoặc đảng viên bị thi hành kỷ luật thuộc thẩm quyền quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy (*trừ đảng viên vi phạm là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy*).

2.5. Trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị nhân sự thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, giới thiệu để Ban Chấp hành Đảng bộ huyện bầu theo nhiệm kỳ và bổ sung khi cần. Trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

2.6. Thay mặt Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy ký các văn bản của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy. Kiểm tra, đôn đốc các thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

2.7. Được Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy ủy quyền ký một số văn bản trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng (*trừ các quyết định liên quan đến các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy*); chủ trì chỉ đạo xây dựng đề án, báo cáo trình Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy.

2.8. Cuối nhiệm kỳ hoặc theo yêu cầu, đột xuất, báo cáo kết quả công tác trước Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

3.1. Phó Chủ nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy quy định tại Điều 2 Quy chế này.

3.2. Chủ trì, phụ trách, chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng của địa phương, đơn vị thuộc địa bàn được phân công phụ trách.

3.3. Ký một số văn bản theo sự phân công của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và khi được Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy ủy quyền. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy ủy nhiệm.

3.4. Phó Chủ nhiệm Thường trực thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy theo Quy chế này; giúp Chủ nhiệm giải quyết công việc hàng ngày của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện chương trình công tác, quy chế, quy định của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy. Ký các văn bản theo sự phân công của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và khi được Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy ủy quyền.

Chương II **NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

Điều 4. Nguyên tắc làm việc

1. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy làm việc dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, sự chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số; chấp hành nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

Trường hợp Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy có ý kiến khác với Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy thì Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chấp hành kết luận, quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy; đồng thời báo cáo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

2. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chịu sự kiểm tra, giám sát của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; có trách nhiệm trả lời các Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, trách nhiệm được giao.

3. Trong quá trình làm việc, được yêu cầu đối tượng kiểm tra, giám sát không được sử dụng thiết bị ghi âm, ghi hình khi làm việc với chủ thể kiểm tra, giám sát.

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy làm việc theo chương trình công tác, họp thường kỳ mỗi quý hai lần. Thường trực Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy họp mỗi

tháng ít nhất một lần. Ngoài ra, Thường trực và Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy họp đột xuất khi cần thiết.

2. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thực hiện chế độ báo cáo theo quy định:

2.1. Hàng năm, cuối nhiệm kỳ hoặc khi có yêu cầu, đột xuất, báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng bộ, về hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ.

2.2. Hàng tháng, quý, sáu tháng, hoặc khi có yêu cầu, đột xuất, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng bộ.

3. Báo cáo đầy đủ những ý kiến của tổ chức đảng và đảng viên về vấn đề có liên quan, kể cả những ý kiến khác với ý kiến của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định.

4. Các quyết định, kết luận, thông báo của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng phải được thông báo công khai bằng hình thức thích hợp đến tổ chức đảng và đảng viên có liên quan.

Chương III **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 6. Quan hệ công tác với Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy:

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát; hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

Điều 7. Quan hệ công tác với các Ban, Văn phòng Huyện ủy; Mặt trận và các đoàn thể Huyện.

1- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phối hợp với các Ban, Văn phòng Huyện ủy; Mặt trận và các đoàn thể Huyện để thực hiện những nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định và những nhiệm vụ do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy giao; làm tốt công tác tham mưu, giúp việc cho Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy.

2- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tham gia ý kiến với Ban tổ chức Huyện ủy trong việc giúp Thường trực Huyện ủy chuẩn bị nội dung trước khi trình Ban Thường vụ Huyện ủy hoặc Ban chấp hành Đảng bộ huyện chuẩn y nhân sự cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy; trong việc đánh giá, điều động, luân chuyển, bổ trí, đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, đào tạo, khen thưởng và kỷ luật đối với cán bộ thuộc diện Huyện ủy, Ban thường vụ Huyện ủy quản lý.

3- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các ban Đảng, các cơ quan ban ngành, các cơ quan bảo vệ pháp luật và các cơ quan khác có liên quan trong việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đôn đốc thực hiện các kết luận của

Tỉnh ủy, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý bị tố cáo, có dấu hiệu vi phạm kỷ luật của Đảng và pháp luật Nhà nước. Trường hợp có ý kiến khác nhau, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và tổ chức Đảng liên quan có trách nhiệm báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Các cơ quan chức năng trong quá trình thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án, vụ việc, nếu phát hiện vi phạm liên quan đến cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý thì kịp thời chuyển thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để kiểm tra, xử lý theo quy định của Đảng. Trong quá trình kiểm tra, giám sát, nếu phát hiện vi phạm có dấu hiệu tội phạm thì Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kịp thời chuyển hồ sơ vụ việc đến cơ quan điều tra có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật.

4- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phối hợp với Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận Huyện ủy nắm bắt tình hình tư tưởng, tình hình chấp hành kỷ luật đảng, giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng, lối sống của cán bộ, đảng viên và tình hình thực hiện công tác dân vận của Đảng.

Điều 8: Quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với HĐND, UBND huyện.

1- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phối hợp chặt chẽ với HĐND, UBND Huyện để nắm chắc tình hình đảng viên đang công tác trong các cơ quan, đơn vị trong việc chấp hành chủ trương, chính sách pháp luật và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện khi tiến hành xem xét, giải quyết hoặc xử lý những vụ việc vi phạm có liên quan đến đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, nếu có vấn đề vướng mắc phải mời Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tham dự để theo dõi và phối hợp giải quyết khi cần thiết.

2- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy căn cứ Quy chế phối hợp với các cơ quan thuộc khối Nội chính của huyện trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; nắm thông tin, phát hiện dấu hiệu vi phạm của Tổ chức Đảng, đảng viên thuộc diện Huyện ủy quản lý và những vụ việc liên quan đến nhiều cán bộ, đảng viên vi phạm pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng để xem xét, xử lý kỷ luật Đảng và kỷ luật hành chính, đoàn thể được kịp thời.

Điều 9: Quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng.

1- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

2- Ủy ban kiểm tra Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy trong việc giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Huyện ủy quản lý; chỉ đạo việc kiểm tra đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc

diện cấp ủy cấp dưới quản lý khi có dấu hiệu vi phạm; trực tiếp kiểm tra khi thấy cần thiết. Trường hợp có ý kiến khác nhau, Ủy ban kiểm tra Huyện ủy và cấp ủy liên quan có trách nhiệm báo cáo để Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

3- Các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy khi chuẩn bị nhân sự để bầu Ủy ban kiểm tra, phải báo cáo với Ủy ban kiểm tra Huyện ủy; khi thay đổi các thành viên của Ủy ban Kiểm tra cấp mình thì phải trao đổi với Ủy ban kiểm tra Huyện ủy trước khi thực hiện.

4- Các Tổ chức Đảng trực thuộc Huyện ủy thực hiện gửi văn bản, báo cáo, thông báo kết luận về các cuộc kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo đối với tổ chức Đảng và đảng viên; kết quả phê bình và tự phê bình, thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao của cấp ủy, Ban thường vụ cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; các báo cáo thực hiện các kết luận, kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, giám sát của các tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế; phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng về Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên theo qui định.

Điều 10. Quan hệ với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở và đồng chí cấp ủy viên phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của các chi bộ.

1- Có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc Ủy ban Kiểm tra cấp dưới thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra theo quy định của Điều lệ Đảng; tham gia ý kiến với Ủy ban Kiểm tra cấp dưới về việc chuẩn bị nhân sự Ủy ban kiểm tra, xây dựng tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ kiểm tra; kiểm tra, giám sát hoạt động của ủy ban kiểm tra cấp dưới.

2- Chủ trì hoặc phối hợp với ủy ban kiểm tra cấp dưới trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; có quyền kiểm tra hoạt động của Ủy ban Kiểm tra cơ sở và các đồng chí phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của các chi bộ về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng và các vấn đề khác có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát ở cơ sở. Khi cần thiết có thể trực tiếp chỉ đạo giải quyết một số vấn đề cụ thể, khó khăn, trở ngại, phức tạp, vấn đề mới phát sinh trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

3- Ủy ban Kiểm tra của các Đảng ủy cơ sở và đồng chí phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ chấp hành sự lãnh đạo của cấp ủy cùng cấp và sự chỉ đạo, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; phát hiện, đề xuất những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng để báo cáo với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy xem xét, giải quyết. Có trách nhiệm báo cáo trung thực, đầy đủ các nội dung và các vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát của Đảng theo yêu cầu của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; định kỳ báo cáo theo quy định của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11.

1. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ huyện có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.
2. Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo; các tổ chức đảng có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Quy chế này.
3. Cuối nhiệm kỳ, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy báo cáo kết quả thực hiện quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.
4. Các Tổ chức Đảng trực thuộc Huyện ủy căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế làm việc của cấp ủy cấp mình và Quy chế này để xây dựng hoặc bổ sung quy chế làm việc của ủy ban kiểm tra cấp mình.
5. Các Tổ chức Đảng trực thuộc Huyện ủy có trách nhiệm quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện quy chế này./.